

THIẾT KẾ

'KHÔNG GIAN ĐẠI HỌC'

PGS.TS. Nguyễn Minh Hòa | Trưởng khoa Quản lý đô thị, ĐH KHXH & NV, TP.HCM

Một khái niệm chúng tôi muốn đề cập đến là “KHÔNG GIAN ĐẠI HỌC”. Không gian là một khái niệm rất phức tạp, muốn hiểu nó một cách thấu đáo thì cùng một lúc phải tiếp cận từ hai hướng là quy hoạch - kiến trúc và kinh tế - xã hội. Một không gian vật chất thường thì chỉ có 3 chiều (cao, rộng, sâu), nhưng khi có người ở thì trở thành không gian sống 5 chiều (3 chiều không gian, một chiều thời gian và một chiều tâm linh). Không gian này chứa đựng trong nó rất nhiều không gian khác chồng lớp lên nhau và hòa quyện vào nhau để tạo ra một không gian sống (living space) mà như Điêu Khắc gia Phạm Văn Hạng gọi là “nhiều không gian trong một không gian”.



◀ Thiết kế không gian công cộng trường ĐH tổng hợp Copenhagen - Đan Mạch

Theo nghiên cứu của chúng tôi, không gian của ĐTDH bao gồm (ít nhất) 8 thành tố hợp thành sau đây:

1. Không gian quy hoạch, kiến trúc - cảnh quan đại học;
2. Không gian văn hóa đại học;
3. Không gian lịch sử đại học;
4. Không gian tâm linh đại học;
5. Không gian khoa học đại học;
6. Không gian dịch vụ đại học;
7. Không gian kinh tế đại học;
8. Không gian cộng đồng đại học.

Dưới đây là các lý giải về nội dung của các thành tố này.

1. Không gian quy hoạch, kiến trúc - cảnh quan đại học

Một đô thị đại học bất kỳ phải có phần vô vật chất của nó, bởi vì cũng như các thành phố thông thường khác, trong khu đô thị đại học sẽ có các công trình kiến trúc (cao ốc, nhà ở, giảng đường, khu thí nghiệm) theo phân khu chức năng, các cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho đô thị như đường sá, cầu cống, điện, nước, thu gom rác thải... Tuy nhiên các quy hoạch và công trình kiến trúc này phải mang đậm nét và phản ánh được “Ngôn ngữ kiến trúc đại học”, có nghĩa là màu sắc, kiểu dáng, đường nét, hình khối, vị trí phải phản ánh được hình ảnh, trình độ, đẳng cấp và sắc thái đặc trưng của đại học. Chúng được tính toán sao cho toát lên được tính chất của khu đô thị đại học là tri tuệ, tri thức, sáng tạo và văn hóa ở bậc cao. Không gian quy hoạch - kiến trúc được coi là phần vô vật chất cực kỳ quan trọng. KTS danh tiếng thế giới Le Corbusie đã từng nói “kiến trúc tạo nên con người”, điều đó có nghĩa là tổ chức không gian vật chất (hình khối, đường nét, màu sắc, bố cục) phục vụ cho công năng sẽ ảnh hưởng đến sự hình thành con người, làm thay đổi nếp nghĩ, thói quen và cách hành xử của cá nhân. Trong một ý nghĩa tương tự, nhưng mang hàm ý rộng hơn, người Việt Nam có câu “ở bầu thì tròn, ở ống thì dài”. Câu này được hiểu là khi chúng ta tạo ra một môi trường sống như thế nào thì con người được nhào nặn ra hình hài và diện mạo tương ứng như thế. Nói cho cùng thì quy hoạch không gian sống chính là hành động “bố cục, sắp đặt các vật thể hợp lý trong không gian ba chiều để cho con người sống và phát triển trong đó một cách hài hòa”. Chúng ta quy hoạch xã hội và không gian sống như thế nào thì sản phẩm đầu ra sẽ mang dấu ấn như thế. Về điều này, Giám đốc ĐH Quốc gia - HCM, PGS.TS. Phan Thanh Bình có nói: “Môi trường giáo dục không phải là đơn tuyến mà là đa diện, không phải là đơn nhất mà là tổng hòa của nhiều nhân tố hợp thành. Trong số đó thì không gian vật chất của Đô thị đại học đóng một vai trò cực kỳ quan trọng. Cố nhiên, nhân cách văn hóa và năng lực của sinh viên được hình thành thông qua trước hết là mối quan hệ tương tác giữa con người với nhau. Nhưng như thế vẫn chưa đủ mà cần có một mối quan hệ tương tác khác nữa là giữa con người với môi trường tự nhiên và môi trường nhân tạo. Thật chí lý khi K.Marx

nói rằng “Hoàn cảnh tạo ra con người, trong chừng mực chính con người tạo ra hoàn cảnh”. Trong ý nghĩa này, chúng ta không thể phủ nhận được rằng môi trường sống góp một phần rất lớn vào việc nhào nặn nên chính bản thân con người”.

2. Không gian văn hoá đại học

Trường đại học cố nhiên là một môi trường văn hóa, nhưng không gian của Đô thị đại học, nhất là các University campus là một không gian chứa đựng chất văn hoá rất đậm đặc, rất cao và mang nhiều hàm lượng trí tuệ. Việc bố cục một cách có tính toán các trục chính, các dải công viên, vườn hoa, vườn dạo, các dải cây xanh, thảm cỏ, tượng đài, phù điêu, ghế đá, đài phun nước, cột đèn, các biểu tượng, các công trình mang ý nghĩa là điểm nhấn sẽ tạo ra một không gian văn hoá và nghệ thuật. Việc tạo ra các vườn tượng danh nhân văn hoá - giáo dục và khoa học ngay trong khu đô thị đại học chính là hướng đến mục tiêu này. Tương tự, việc đặt tên danh nhân văn hóa, giáo dục, khoa học cho các con đường, các công trình kiến trúc, quảng trường chính là việc thổi vào cho khu đô thị đại học chất văn hóa ở bậc cao. Các thành phố đại học như NUS, UP, UM... là niềm tự hào của quốc gia và là sự hãnh diện của người dân về tính chất và biểu tượng văn hóa của nó.

3. Không gian lịch sử đại học

Khu đô thị Đại học phải phản ánh được lịch sử của đất nước, lịch sử vùng đất sinh thành ra nó và lịch sử của chính bản thân nó. Trường đại học có tuổi đời càng cao thì bề dày lịch sử càng sâu đậm. Các trường có tuổi đời hàng trăm năm luôn có niềm tự hào to lớn về trường mình và con người của trường, đặc biệt là các Alumnia Association (tổ chức cựu sinh viên của các trường lâu năm chính là niềm tự hào vô song của nhà trường). Những trường như Tôn Trung Sơn, Vũ Hán, Thanh Hoa, UBC, Havard, Stanford... luôn nuôi dưỡng lòng tự hào trong sinh viên về lịch sử về vang của nhà trường.

Không gian lịch sử có thể được phản ánh qua hệ thống các công trình mang

tính lịch sử của viện bảo tàng lớn như viện bảo tàng lịch sử dân tộc, bảo tàng lịch sử truyền thống của nhà trường, viện bảo tàng khoa học, viện bảo tàng văn hoá, viện bảo tàng nghệ thuật, ngoài ra còn có các viện bảo tàng chuyên đề, phòng trưng bày chuyên đề, chẳng hạn bảo tàng thổ cẩm, bảo tàng nhạc cụ tre, các phòng trưng bày di sản văn hóa - khoa học của các nhà nghiên cứu, các nhà văn hóa lớn được đào tạo và trưởng thành từ chính thành phố đại học này... Các viện bảo tàng này được bố trí trong nhà và cả trưng bày cả ngoài trời (vườn tượng danh nhân, botanic garden). Ngoài ra nó còn được ghi nhận từ dấu ấn lịch sử trong các công trình kiến trúc, tượng đài, các con đường, các bộ sưu tập cá nhân có giá trị được lưu trữ tại khuôn viên của ĐTDH.

Việc tạo dựng nên lịch sử có hai loại: Một là lưu trữ, sưu tầm những cái cũ đã có, hai là xây dựng mới theo phương châm “Hôm nay mới, 100 năm sau là di sản”, như cố Tổng thống Pháp Francois Mitterrand nói “Sự hài hòa trong thành phố không phải tự nhiên mà có được, không phải cứ hàng ngày gờ gờ nhau thì sự cô đơn lẫn sự thiếu hiểu biết tự chúng sẽ tan biến đi. Quá khứ chỉ lưu lại trong đô thị di sản của sự biết toan tính lo liệu trước. Ta hãy tôn tạo nó, vì tương lai không thể tự đến mà ta phải chuẩn bị cho nó. Không một kiến trúc nào chỉ giới hạn trong việc phản ánh một cách thụ động cái xã hội sản sinh ra nó, không có một công trình đến đài nào lại chỉ có mục đích sử dụng đơn thuần. Tất cả các công trình đó đã ghi dấu ấn vào không gian và thời gian một ý tưởng nào đó về sự hữu ích, về cái đẹp, về cuộc sống ở đô thị và cả về mối quan hệ giữa người với người”. Các hoạt động khoa học, văn hoá có tuổi đời đều góp phần tạo nên bề dày và lịch sử đầy đặn của thành phố đại học.

4. Không gian tâm linh đại học

Đây là một khái niệm có phần “nhạy cảm”. Nhiều người lầm tưởng và đồng nhất khái niệm này với hiện tượng “mê tín dị đoan”, ma lực, ma mãnh. Thực ra đây là một khái niệm rất nghiêm túc. Mỗi một căn nhà, một khu dân cư, một trường đại học có tuổi đời đến một độ nào đó sẽ có cái “hồn” và “sự linh thiêng”. Bản thân Đô thị đại học là

một “khu đền đài”, một “ngôi đền học thuật linh thiêng”, nó không phải là nơi ai muốn gia nhập là được (phải thi cử), không phải ai muốn làm gì cũng được (bồi bản, phỉ báng, lố lăng), nó là nơi mà bất cứ ai đều phải có thái độ trọng thị, trong nhiều trường hợp là e dè. Cho dù sinh viên có tự do, sáng tạo và trẻ trung, có phần nghịch ngợm nhưng sâu xa trong họ là một sự kính trọng khoa học và vị nể học vấn, bởi họ là đệ tử của khoa học trong ngôi đền khoa học linh thiêng. Phần tâm linh này nâng giá trị của một đại học lên. Tuy nhiên việc xây dựng được phần tâm linh này rất khó. Thường trong thiết kế đô thị người ta tạo ra bằng một số cách sau đây:

- Cho phép xây dựng các cơ sở tôn giáo phục vụ cho sinh viên, giáo sư và cư dân sống trong campus. Nhiều Đô thị đại học có nhà thờ, thánh đường hồi giáo, chùa chiền, đền đài ngay bên trong. Chẳng hạn trong campus của đô thị đại học Quốc gia Philippines có cả nhà thờ và thánh đường Hồi giáo. Nhiều trường đại học của Thái Lan (như Chulalong Korn, Mahidol), của Đài Loan (Minhchuan, Đài Bắc) có rất nhiều chùa, tượng Phật. Hầu hết các trường đại học của Thái Lan đều đậm nét tinh thần Phật giáo.

- Nhiều đô thị đại học không có cơ sở tôn giáo, nhưng lại có đền là nơi thờ phụng các vị anh hùng dân tộc, các khu vực (nhà, viện, lăng, cổng danh dự) tưởng niệm các danh nhân văn hóa, các nhà cách mạng, các vị lãnh tụ, các vị vua anh minh... Những nơi này trở thành nơi linh thiêng khi nhà trường kết hợp làm nơi thực hiện các lễ trọng như trao bằng tiến sĩ, bằng giáo sư danh dự, trao các phần thưởng lớn. Các trường đại học lớn đều có những nơi, góc linh thiêng như thế, chẳng hạn ĐH Tôn Trung Sơn, ĐH Lomonoxop, ĐH Mahidol...

5. Không gian khoa học đại học

Một đô thị đại học hiển nhiên là một không gian hàn lâm, tuy nhiên mức độ hàn lâm và học thuật của nó nhiều đến mức nào còn tùy thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau. Nhưng chủ yếu là các hoạt động khoa học sẽ làm gia tăng tính chất này lên. Không khí học thuật phụ thuộc vào mức độ dày đặc của các cuộc hội thảo, các tọa đàm, thông tin, triển lãm, trình diễn... và kể cả các hình

ảnh của các giáo sư và sinh viên (phong cách ăn mặc, logo...) cũng góp phần tạo ra không gian học thuật. Một trong những biểu tượng rõ rệt nhất và quan trọng nhất chính là thư viện trung tâm và hệ thống thư viện chuyên ngành. Biểu tượng hàn lâm của ĐTDH không phải là tòa nhà Giám đốc (quyền lực) mà chính là thư viện (trí tuệ). Do vậy thư viện thường lớn nhất và hoành tráng nhất.

6. Không gian dịch vụ đại học

Về đại thể ĐTDH gồm có ba phần chính là thành, thị và đại học. Có nghĩa là nó phải đảm bảo đầy đủ cơ sở hạ tầng kỹ thuật “cứng” của một thành phố (phần thành), nhưng cố nhiên các cơ sở hạ tầng kỹ thuật này như đường sá, quảng trường, công viên, nhà ở được thiết kế riêng phục vụ cho hoạt động chính là giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học. Còn phần “thị” ở đây là hệ thống kinh tế - dịch vụ xã hội bao gồm siêu thị, bệnh viện, nhà sách, khách sạn, nhà hàng, bưu điện... đảm bảo cho hàng chục nghìn giáo viên và sinh viên sống và làm việc một cách bình thường. Còn phần Đại học ở đây là các giảng đường, phòng thí nghiệm, thư viện, nhà xưởng để cho sinh viên học tập và huấn luyện.

Cả ba thành phần cấu trúc này đều quan trọng, mỗi thành phần giữ một vị trí và chức năng quan trọng khác nhau. Ở các trường truyền thống, phần “thị” tức là phần dịch vụ không được đặt ra, hoặc nếu có thì rất nhỏ bé và yếu ớt thường chỉ là căng tin và quầy bán văn phòng phẩm nhỏ, gần đây có thêm nơi photocopy. Nhưng trong ĐTDH thì không gian dịch vụ được coi trọng đặc biệt bởi lẽ Đô thị đại học bao giờ cũng có dân cư, họ có thể là sinh viên sống trong các KTX, các cán bộ giảng dạy trẻ, các giáo sư và gia đình của họ, các giáo sư thỉnh giảng từ nước ngoài đến... và hàng nghìn người dân sống nhờ vào các dịch vụ ăn theo trường đại học. Họ cần một hệ thống dịch vụ đảm bảo cho họ sống và làm việc một cách bình thường. Người dân ta tính ra ở thành phố người dân cần khoảng 130 - 150 loại dịch vụ, cứ sau mỗi chu kỳ 10 - 15 năm thì 1/3 trong số đó biến mất và được bổ sung bằng những loại dịch vụ mới. Ở ĐTDH cũng cần những loại dịch vụ như thế, nhưng có lẽ là ở mức

trung bình khá, không hẳn là cao nhất nhưng chắc chắn không thể là tệ nhất (cho dù hiện nay đang có tình trạng như thế đang diễn ra ở Linh Trung như nhà trọ, cơm bụi). Thậm chí có nhiều dịch vụ ở mức rất cao như IT, nhà hát, rạp chiếu phim, khách sạn, nhà hàng, hồ bơi, bệnh viện...

7. Không gian kinh tế đại học

Đại học có làm kinh tế hay không còn có nhiều ý kiến tranh luận trái chiều nhau, nhưng không thể không nói rằng ĐTDH có những hoạt động kinh tế. Các dịch vụ của công hay tư không thể không tính đến lời lỗ để tái đầu tư, chẳng hạn như nhà khách (hay khách sạn), nhà in. Ngoài ra có nhiều ngành nghề có thể sản xuất ra sản phẩm để bán như đồ sứ, composit, thậm chí thương mại hóa các kết quả nghiên cứu bán ra thị trường cũng là những hoạt động kinh doanh.

8. Không gian cộng đồng đại học

Trong vùng Đô thị đại học, hay Đô thị đại học có rất nhiều thành viên. Xu hướng phát triển đơn ngành, chuyên sâu đã bị thay thế bởi quan điểm đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, liên ngành và theo diện rộng có định hướng. Sự khác nhau này tạo nên sự đa dạng và phong phú, thêm vào nữa nó tạo nên một cộng đồng đại học sống động và cộng đồng thực không phải trên danh nghĩa. Cộng đồng đại học này (university communities) tạo ra một không gian đại học rộng lớn gồm nhiều thành viên như một đại gia đình gồm những người làm việc trong lĩnh vực học thuật khác nhau. Cộng đồng đại học có thể còn bao gồm cả những trường đào tạo đơn lẻ nằm ngoài Đô thị đại học, nhưng lại nằm trên cùng lãnh thổ và có chung những lợi ích chia sẻ. Sự tự nguyện tạo ra những “Liên minh đại học” có sức mạnh hợp tác to lớn ở những vùng miền và góp phần tạo nên động lực phát triển.

Những đặc tính nêu trên đây sẽ tạo nên bản sắc của Đô thị đại học khác với các đô thị khác như đô thị công nghiệp, đô thị du lịch, đô thị quân sự... Chính vì điều này mà chúng ta phải tiến hành xây dựng ĐTDH cho dù sẽ gặp rất nhiều khó khăn.